**V. TUỲ BÚT, TẢN VĂN**

**1. Một số lưu ý khi đọc – hiểu văn bản tản văn, tùy bút**

- Đọc văn bản, nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm tản văn, tùy bút.

- Đọc-cảm nhận, vận dụng tri thức đọc hiểu, nhận diện tác phẩm đó thuộc thể tuỳ bút hay tản văn.

+ Nếu là tuỳ bút chú ý đến những chi tiết con người và sự kiện cụ thể, có thực trong tác phẩm, nhất là những chi tiết trở thành cái cớ để bộc lộ những tình cảm, cảm xúc, suy tư và nhận thức của người viết về cuộc sống. Đồng thời phát hiện xem tác giả có cái nhìn như thế nào khi nhìn nhận, lí giải các sự việc, hiện tượng. Nhận biết được hình ảnh và chất thơ trong thể loại tùy bút.

+ Nếu là tản văn: tìm ra những tín hiệu thẩm mĩ trở thành cấu tứ tác phẩm được triển khai từ một vài tín hiệu thẩm mĩ đóng vai trò trung tâm trong thế giới nghệ thuật. Khi khai thác tản văn không nên chú ý đến cốt truyện mà nên quan tâm đến cảm xúc và những chi tiết khơi gợi cảm xúc cũng như dấu ấn cá nhân của nhà văn. Chú ý đến ý nghĩa xã hội của hiện tượng trong văn bản và những tình cảm, ý nghĩ của tác giả thể hiện trực tiếp trong văn bản.

- Chú ý các chi tiết, sự kiện, được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của tuỳ bút, tản văn.

- Rút ra được thông điệp, bài học nhân văn mà tuỳ bút, tản văn đem đến cho người đọc.

- Suy nghĩ để cảm nhận tư tưởng, quan niệm, luận bàn của tác giả được về những vấn đề nhân sinh, xã hội.

- Liên hệ với bản thân và cuộc sống thực tại để thấy ý nghĩa của tuỳ bút, tản văn đối với cuộc sống, con người.

**1. TẢN VĂN**

**ĐỀ SỐ 1**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm).**

 **Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**CÁNH DIỀU TUỔI THƠ**

*“Tuổi thơ của tôi được nâng lên từ những cánh diều. Chiều chiều, trên bãi thả, đám trẻ mục đồng chúng tôi hò hét nhau thả diều thi. Cánh diều mềm mại như cánh bướm. Chúng tôi vui sướng đến phát dại nhìn lên trời. Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng. Sáo đơn, rồi sáo kép, sáo bè,... như gọi thấp xuống những vì sao sớm. Ban đêm, trên bãi thả diều thật không còn gì huyền ảo hơn. Có cảm giác điều đang trôi trên dải Ngân Hà. Bầu trời tự do đẹp như một thảm nhung khổng lồ. Có cái gì cứ cháy lên, cháy mãi trong tâm hồn chúng tôi. Sau này tôi mới hiểu đấy là khát vọng. Tôi đã ngửa cổ suốt một thời mới lớn để chờ đợi một nàng tiên áo xanh bay xuống từ trời và bao giờ cũng hi vọng khi tha thiết cầu xin: “Bay đi diều ơi! Bay đi!”. Cánh diều tuổi ngọc ngà bay đi, mang theo nỗi khát khao của tôi.*

 *(Cánh diều tuổi thơ - Tạ Duy Anh, NXB Giáo dục Việt Nam 2017)*

**Câu 1:** Phần ngữ liệu mang đặc trưng thể loại văn học nào?

1. Truyện khoa học viễn tưởng B. Tiểu thuyết

C. Văn bản thông tin D. Tản văn

**Câu 2:** Nối cột A tương ứng với cột B về đặc điểm thể loại của văn bản

|  |  |
| --- | --- |
| **A** | **B** |
| 1.Tùy bút | A. Các tác phẩm tự sự nói chung có nhân vật, cốt truyện và lời kể. |
| 2. Tản văn | B. Là ghi chép lại bằng trí nhớ những sự việc đã xảy ra đối với bản thân trong quá khứ đã để lại ấn tượng mạnh. |
| 3. Truyện | C. Là thể loại thuộc loại hình kí, trong đó tác giả ghi chép lại các sự việc được quan sát và suy ngẫm về cảnh vật, con người xung quanh. |
| 4. Hồi kí | D. Bộc lộ trực tiếp suy nghĩ, cảm xúc của người viết qua các hiện tượng, đời sống thường nhật. |

**Câu 3:** Tuổi thơ của tác giả gắn với hình ảnh nào?

A. Dòng song B.Cánh diều C. Cánh đồng D. Cánh cò

**Câu 4:** Trong câu*“Bầu trời tự do đẹp như một thảm nhung khổng lồ”* có cụm từ *“một thảm nhung khổng lồ”* thuộc cụm từ nào sau đây?

A. Cụm danh từ B. Cụm động từ

C. Cụm tính từ D. Không phải là cụm từ loại

**Câu 5:** Trong các câu sau, câu nào có chứa trạng ngữ?

A. Cánh diều mềm mại như cánh bướm

B. Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng.

C. Chiều chiều, trên bãi thả, đám trẻ mục đồng chúng tôi hò hét nhau thả diều thi.

D. Cánh diều tuổi ngọc ngà bay đi, mang theo nỗi khát khao của tôi.

**Câu 6:**Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống:

 Thông qua “*Cánh diều tuổi thơ”*, tác giả Tạ Duy Anh muốn nói đến …………….. sống của con người như những cánh diều bay trên bầu trời rộng lớn, thỏa sức mình, nỗ lực chiến đấu cho cuộc đời.

A. Khát vọng B. Nghị lực C. Niềm vui D. Sức mạnh

**Câu 7:** Câu *"Tôi đã ngửa cổ suốt một thời mới lớn để chờ đợi một nàng tiên xanh..."* cho thấy tâm hồn đứa trẻ như thế nào?

A. Trẻ em sẽ có tâm hồn yếu đuối. B. Trẻ em hay dễ ảo tưởng.

C. Trẻ em thấy bản thân luôn nhỏ bé. D. Trẻ em có tâm hồn mộng mơ.

**Câu 8:** Nhan đề văn bản nêu lên nội dung gì?

A. Nêu vấn đề cần phải giữ gìn trò chơi dân gian

B. Nêu lên ý nghĩa của cánh diều đối với tuổi thơ

C. Nêu hình ảnh xuyên suốt văn bản

D. Nêu lên ước mơ của con người lúc tuổi thơ.

**Câu 9:** Tuổi thơ của mỗi đứa trẻ thường gắn với những trò chơi thú vị? Hãy trình bày cảm nhận về một trò chơi đã gắn bó với tuổi thơ em (khoảng 2-3 câu)?

**Câu 10:** Em có đồng ý với ý kiến sau không: *“Cánh diều có thể khơi dậy niềm vui*

*sướng và ước mơ của tuổi thơ”*? Hãy nêu vai trò của ước mơ trong đời sống con người bằng một đoạn văn ngắn (khoảng 4 - 6 câu).

**II. LÀM VĂN (4.0 điểm).**

Em hãy viết bài văn cảm nghĩ về mái trường của em.

**ĐỀ SỐ 2:**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau:**

 *“Mỗi lần hái được rau khúc về, bà tôi lấy nước mưa trong bể rửa sạch rau khúc và để cho thật ráo nước mới cho vào cối giã. Bà tôi giã rau khúc cho đến khi nhuyễn và dẻo như người ta giã giò. Sau đó bà tôi mới trộn rau khúc đã giã với bột nếp và nhào cho thật nhuyễn. Mỗi khi bà tôi nhào bột bánh xong, tôi cũng cúi rạp xuống ghé sát mũi vào cối bột bánh bà hít thật sâu. Cho dù vẫn chỉ là bột sống nhưng hương vị bánh khúc đã dâng lên làm tôi ứa đầy nước miếng. Những lúc như thế, tôi lại giục bà đồ bánh khúc. Nhưng bà tôi không bao giờ đồ bánh ngay. Bà tôi cứ để cối bột đã nhào kĩ chừng hơn một tiếng mới bắt đầu nặn bánh. Ngày xưa, chả mấy khi có thịt làm nhân bánh như bây giờ. Bà tôi chỉ dùng một ít nước mỡ trộn với đậu xanh mà quê tôi gọi là đậu tằm được thổi chín và giã nhuyễn cùng với hành lá làm nhân. Thi thoảng mua được mấy lạng mỡ phần thì bà tôi mới thái một ít để làm nhân bánh. Những miếng mỡ thái hạt lựu béo ngậy đến mê người. Khi ăn một chiếc bánh khúc như thế, tôi cứ nhai mãi mà không muốn nuốt. Cái béo của mỡ lợn, cái bùi của đậu và vị ngọt ngào của bột nếp và hương rau khúc làm nên một món ăn dân dã ngon lạ thường. Khi đồ bánh, bà tôi phủ một lớp rau khúc kín mặt chõ bánh để giữ hơi và làm cho chõ bánh đậm thêm hương rau khúc”.*

(*Trích Hương khúc - Tôi khóc những cánh đồng rau khúc,Nguyễn Quang Thiều, in trong Mùi của kí ức, NXB Trẻ, 2017)*

**Câu 1**. Văn bản trên thuộc thể loại?

A. Truyện Khoa học viễn tưởng. B. Văn bản thông tin.

C. Tản văn. D. Tuỳ bút.

**Câu 2.** Đoạn trích cung cấp thông tin gì?

A. Thông tin làng làm bánh khúc truyền thống. B. Thông tin về quy trình làm bánh khúc.

C. Thông tin về giá thành của bánh. D. Thông tin về cách thưởng thức bánh khúc.

**Câu 3**: Rau khúc khi mới hái về được sơ chế như thế nào?

A. Mang đi phơi khô, rồi đem xay nhuyễn.

B. Cho vào nồi nấu chín rồi nặn thành bánh.

C. Rửa sạch rau khúc và để cho thật ráo nước mới cho vào cối giã.

D. Thái thành những khúc nhỏ rồi đem phơi khô.

**Câu 4**. Những thông tin “*Rau khúc, bột nếp, đậu xanh, mỡ lợn và hành lá”*có vai trò như thế nào?

A. Giúp người đọc biết cách ăn bánh khúc.

B. Giúp người đọc biết mua bánh khúc.

C. Giúp người đọc biết được cách quảng bá món bánh khúc.

D. Giúp người đọc hiểu được để làm bánh khúc cần có nguyên liệu chính nào.

**Câu 5.** Tại sao “*Bà tôi cứ để cối bột đã nhào kĩ chừng hơn một tiếng mới bắt đầu nặn bánh.*”?

A. Bà dành thời gian chuẩn bị mỡ.

B. Bà tranh thủ dạy cháu cách làm bánh.

C. Bà dành thời gian thổi đậu xanh.

D. Bà ủ bột bánh cho nở để chất lượng bánh được ngon hơn.

**Câu 6.** Từ “***thổi***” trong câu văn “*Bà tôi chỉ dùng một ít nước mỡ trộn với đậu xanh mà quê tôi gọi là đậu tằm được* ***thổi*** *chín và giã nhuyễn cùng với hành lá làm nhân*” đồng nghĩa với từ nào sau đây?

A. Rán. B. Nướng. C. Nấu. D. Xào.

**Câu 7.** Câu văn “*Bà tôi giã rau khúc cho đến khi nhuyễn và dẻo như người ta giã giò*” diễn tả điều gì?

A. Diễn tả độ khó của việc chế biến rau khúc.

B. Diễn tả một cách kĩ lưỡng, kì công thao tác chế biến rau khúc của bà.

C. Diễn tả các công đoạn chế biến rau khúc của bà.

D. Diễn tả các công đoạn thưởng thức món bánh khúc**.**

**Câu 8.** Vì sao món bánh khúc được coi là một món ăn dân dã?

A. Cách chế biến thủ công, nguyên liệu có sẵn trong tự nhiên, thưởng thức đơn giản, cảm nhận được hương vị của bánh.

B. Nguyên liệu có sẵn trong tự nhiên, thưởng thức đơn giản, cảm nhận được hương vị của bánh.

C. Cách chế biến cầu kì, thưởng thức đơn giản, cảm nhận được hương vị của bánh.

D. Cách thưởng thức đơn giản mà vẫn cảm nhận được hương vị của bánh.

**Câu 9**. Từ những thông tin trong đoạn trích, em học được những gì về cách làm món bánh khúc?

**Câu 10**. Hãy đưa một vài ý tưởng của em để góp phần đưa món bánh khúc trở thành một thương hiệu ẩm thực truyền thống nổi tiếng của Việt Nam.

**Phần II. Viết (4 điểm)**

Viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng nghiện mạng xã hội của giới trẻ hiện nay.

**ĐỀ SỐ 3:**

**Đọc văn bản sau và trả lời những câu hỏi bên dưới:**

**HẠNH PHÚC TỪ TRONG TÂM**

 *(Tuệ Nghi)*

*Thỉnh thoảng, khi thức dậy, tôi lại chào buổi sáng bằng tiếng thở dài. Cuộc đời là một chuỗi những âu lo, làm sao tránh khỏi những lúc hoang mang không biết đời mình rồi sẽ ra sao? Giới hạn giữa được và mất quá mong manh, có rồi lại mất, ngày hôm qua còn là của mình nhưng có ai biết được đến hôm nay hay ngày mai liệu có phải sẽ trở thành của người khác hay không?*

 *Tôi cuống cuồng tìm cách níu giữ những thứ minh mất đi, tôi mệt nhoài trong mỗi phút phải gồng minh hứng chịu những cơn mưa đời không biết đến bao giờ mới tạnh.*

*Tôi đã từng ước, giá mà tôi được trở lại tuổi thơ, khi mà những ước mơ của tôi chỉ dừng lại ở tấm áo mới, cuốn truyện tranh. Tuổi thơ là khi tôi dễ dàng tìm được cảm giác thoả mãn và hạnh phúc nhất, chỉ cần được nghỉ học một buổi là đã cảm thấy mình ngập tràn trong hưng phấn của năng lượng hạnh phúc mang lại. Nhưng giờ đây tôi rất khó để tìm về cảm giác đó. Hạnh phúc nhất là khi được làm trẻ con, dù rằng thời trẻ con thì cứ mong được làm người lớn.*

 *Chiều tắt nắng, tôi đi bộ tha thẩn trên phố, thấy dòng đời vẫn hối hả, có lẽ tôi đã lạc trong sự hối hả đó quá lâu. Có quá nhiều những áp lực đè nén trong lòng khiến đôi khi tôi không biết mình thực sự cần gì, muốn gì, và đâu mới là thứ thật sự khiến tôi hạnh phúc.*

*Bất giác, tôi thở dài giữa dòng đời tấp nập những tiếng thở dài khe khẽ. Tôi dừng chân dưới một căn chung cư cũ kĩ, leo hết những nấc cầu thang nhỏ bé đầy rêu phong, ghé vào một quán cà phê nhỏ. Catinat chiều mưa vẫn buồn và lắng đọng như thế, tình khúc Phú Quang da diết đưa tôi ra khỏi những câu hỏi “vì sao" cử bủa vây lấy tôi mỗi lúc lạc lõng.*

*Buổi chiều bao trùm hình bóng nhỏ nhoi bên góc ban công thẫn thờ nhìn ra phố. Cuộc đời là những niềm vui chưa tày gang, là những nỗi buồn cứ bám riết lấy ta không nguội. Đời dù ô trọc mà vẫn phải gượng cười, đời dù cay đắng mà vẫn phải nuốt ngược vào trong. Những cuộc chiến ở đời, ai thắng ai thua rồi cũng phải về lại với cát bụi. Gọi là cõi tạm mà sao phải khổ như thế.*

 *Tôi để đôi chân trần được nghỉ ngơi trong chốc lát trước khi lại mệt nhoài ngược xuôi trên đường đời. Tôi nhận ra rằng hạnh phúc là vô hình, là khi ngồi ở đây, nhìn qua kẽ lá thấy mưa bắt đầu rơi tí tách, cuộc đời lững thững trôi, gánh hàng rong vẫn xuôi ngược giữa tấp nập thành thị, kẻ khóc người cười, hỉ nộ ái ố, tôi bước ra khỏi những cuộc chiến vô nghĩa trong cô độc. Tôi thứ tha cho những thứ đã làm mình đau đớn, sự tha thứ đó chính là món quà dành cho chính tôi, để tôi có thể thanh thản mà bước tiếp bởi không ai có thể đi xa nếu cứ gánh theo trên vai những uất hận ở đời.*

*Hạnh phúc là khi tôi được bình an.*

*Mọi thứ đều sẽ có cách giải quyết, nút thắt nào cũng sẽ có cách để mở, người cần đến sẽ đến và người cần đi sẽ buộc phải ra đi*.

*(Trích Sẽ có cách đừng lo, Tuệ Nghi, NXB Văn học, 2015, tr.6 - 8)*

**Câu 1. Văn bản trên được kể theo ngôi thứ mấy?**

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai

C. Ngôi thứ ba D. Ngôi thứ nhất và ngôi thứ hai

**Câu 2. Tác dụng của ngôi kể đối với việc thể hiện nội dung là gì?**

A.Ở ngôi kể này người viết đứng ngoài câu chuyện và quan sát được mọi chuyện ở mọi thời điểm.

B. Ở ngôi kể này người viết nói về cảm xúc của chính mình, những điều mình đã từng trải qua suy ngẫm nên nó chân thực và giàu tính thuyết phục.

C. Ở ngôi kể này người viết có thể linh hoạt kể lại câu chuyện ở nhiều không gian, thời gian khác nhau.

D. Ở ngôi kể này người viết giấu mình đi và gọi tên nhân vật theo tên của họ nên câu chuyện khách quan hơn.

**Câu 3. Nhan đề “Hạnh phúc từ trong tâm” có ý nghĩa gì?**

A. Hạnh phúc là do chính mình cảm nhận.

B. Hạnh phúc là do chính mình tạo ra dựa trên sự suy nghĩ thấu đáo và bằng lòng với những gì mình có.

C. Chủ động tạo ra hạnh phúc cho chính mình, không bị phụ thuộc vào người khác.

D. Cả ba đáp án trên.

**Câu 4. Văn bản này đề cập đến vấn đề gì?**

1. Nói về một cô gái cảm thấy mệt mỏi, chán chường với cuộc sống thực tại.
2. Nói về ước mơ của một cô gái mong muốn được đi nhiều nơi.
3. Nói về vấn đề hạnh phúc là gì; làm thế nào để hạnh phúc.
4. Nói về những gian truân, vất vả mà mỗi người đều phải trải qua.

**Câu 5. Phó từ trong câu “*Những cuộc chiến ở đời, ai thắng ai thua rồi cũng phải về lại với cát bụi.”* là**:

A. Những, cũng B. Cuộc chiến, cát bụi

C. Thắng, thua D. Về, với

**Câu 6.** Nhận xét nào đúng về cách sử dụng các từ ngữ được gạch chân trong câu văn: *Tôi cuống cuồng tìm cách níu giữ những thứ mình mất đi, tôi mệt nhoài trong mỗi phút phải gồng mìnhhứng chịu những cơn mưa đời không biết đến bao giờ mới tạnh.”*

A. Lựa chọn từ ngữ độc đáo

B. Từ ngữ giàu tính hình tượng

C. Từ ngữ góp phần làm nổi bật tâm trạng vội vã, hốt hoảng, mệt mỏi…của nhân vật “tôi” trong cuộc sống.

D. Cả ba đáp án trên.

**Câu 7. Theo người viết, thế nào là hạnh phúc**

A. Hạnh phúc là khi làm việc cuống cuồng vội vã để có điều kiện kinh tế tốt.

B. Hạnh phúc là khi tôi được bình an.

C. Hạnh phúc là lúc được đi khắp nơi trên thế giới.

D. Hạnh phúc là khi được làm quen với nhiều người.

**Câu 8. Từ nào sau đây là từ Hán Việt**

A. Ban công B. Buổi chiều

C. Vô hình D. Vội vã

**Câu 9.** Em có đồng tình với tác giả khi tác giả cho rằng: “*Mọi thứ đều sẽ có cách giải quyết, nút thắt nào cũng sẽ có cách để mở, người cần đến sẽ đến và người cần đi sẽ buộc phải ra đi*.” không? Vì sao?

**Câu 10.** Theo em, qua văn bản này, tác giả muốn gửi gắm thông điệp nào về cuộc sống?

**PHẦN II VIẾT ( 4 ĐIỂM)**

Em hãy viết bài văn nghị luận bàn về một sự việc, hiện tượng đáng lo ngại đang trong đời sống xung quanh em.

**2. TUỲ BÚT**

**ĐỀ SỐ 1:**

**PHẦN I ĐỌC – HIỂU ( 6 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bên dưới:**

**MỘT THỨ QUÀ CỦA LÚA NON: CỐM**

*Cơn gió mùa thu hạ lướt qua vùng sen trên hồ, nhuần thấm cái hương thơm của lá, như báo trước mùa về của một thức quà thanh nhã và tinh khiết. Các bạn ngửi thấy, khi đi qua những cánh đồng xanh, mà hạt thóc nếp đầu tiên làm trĩu thân lúa còn tươi, ngửi thấy cái mùi thơm mát của bông lúa non không? trong cái vỏ xanh kia, có một giọt sữa trắng thơm, phản phất hương vị mùi hoa cỏ. Dưới ánh nắng, giọt sữa dần dần đông lại, bông lúc càng ngày càng cong xuống, nặng vì cái chất quý trong sạch của Trời.*

*Đợi đến lúc vừa nhất, mà chỉ riêng những người chuyên môn mới định được,người ta gặt mang về. Rồi đến một loạt cách chế biến, những cách thức làm, truyền tự đời này sang đời khác, một sự bí mật trân trọng và khe khắt giữ gìn, các cô gái Vòng làm ra thứ cốm dẻo và thơm ấy. Tất nhiên là nhiều nơi cũng biết cách thức làm cốm, nhưng không có đâu làm được cốm dẻo, thơm và ngon được ở làng Vòng, gần Hà Nội. Tiếng cốm Vòng đã lan khắp tất cả ba kỳ, và đến mùa cốm, các người ở Hà Nội 36 phố phường vẫn thường ngóng trông cô hàng cốm xinh xinh, áo quần gọn ghẽ, với cái dấu hiệu đặc biệt là cái đòn gánh hai đầu cong vút lên như chiếc thuyền rồng ...*

*Cốm là thức quà đặc biệt riêng của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ Việt Nam. Ai nghĩ đầu tiên dùng cốm để làm quà siêu tết? Không có gì hợp hơn với sự vương vít của tơ hồng, thức quà trong sạch, trung thành như các việc lễ nghi. Hồng cốm tốt đôi ... Và không bao giờ có hai màu lại hòa hợp hơn nữa: màu xanh tươi của cốm như ngọc thạch quý, màu đỏ thắm của hồng như ngọc lựu già. Một thứ thanh đạm, một thứ ngọt sắc, hai vị nâng đỡ nhau để hạnh phúc được lâu bền. (Thật đáng tiếc khi chúng ta thấy những tục lệ tốt đẹp ấy mất dần, và những thức quý của đất mình thay dần bằng những thức bóng bẩy hào nháng và thô kệch bắt chước nước ngoài: những kẻ mới giàu vô học có biết đâu thưởng thức được những vẻ cao quý kín đáo và nhũn nhặn?).*

*Cốm không phải là thức quà của người vội; ăn cốm phải ăn từng chút ít, thong thả và ngẫm nghĩ. Lúc bấy giờ ta mới thấy thu lại cả trong hương vị ấy, cái mùi thơm phức của lúa mới, của hoa cỏ dại ven bờ: trong màu xanh của cốm, cái tươi mát của lá non, và trong chất ngọt của cốm, cái dịu dàng thanh đạm của loài thảo mộc. Thêm vào cái mùi hơi ngát của lá sen già, ướp lấy từng hạt cốm một, còn giữ lại cái ấm áp của những ngày mùa hạ trên hồ. Chúng ta có thể nói rằng trời sinh lá sen để bao bọc cốm, cũng như trời sinh cốm nằm ủ trong lá sen, chúng ta thấy hiện ra từng lá cốm, sạch sẽ và tinh khiết, không có mảy may chút bụi nào. Hỡi các bà mua hàng! Chớ có thọc tay mân mê thức quà thần tiên ấy, hãy nhẹ nhàng mà nâng đỡ, chút chiu mà vuốt ve ... Phải nên kính trọng cái lộc của Trời, cái khéo léo của người, và sự cố tiềm tàng và nhẫn nại của thần lúa. Sự thưởng thức của các bà sẽ được trang nhã và đẹp đẽ hơn và cái vui cũng sẽ tươi sáng hơn nhiều lắm.*

*Cốm để nguyên chất ăn bao giờ cũng ngon và nhiều vị. Tất cả những cách thức đem nấu khác chỉ làm cho thức quà ấy bớt mùi thơm và chất dẻo đi thôi. Tuy vậy, nhiều người ưa cái thứ cốm xào, thắng đường rất quánh. Thành ra một thứ quà ngọt sắc và dính răng. Như vậy tưởng mua bánh cốm mà ăn lại còn thú vị hơn. Ở Hà Nội, người ta còn làm một thứ chả cốm, nhưng cái thanh đạm của vị lúa không dễ ăn với cái béo tục của thịt, mỡ. Tôi thích hơn thứ chè cốm, nấu vừa đường và không đặc. Ít ra ở đây cốm cũng còn giữ được chút ít vị thơm và chất dẻo, và chè cốm ăn cũng mát và lạnh. Nhưng cũng chắng gì hơn là một lá cốm Vòng tươi sạch trong một chiếc lá sen mới hái về.*

**Câu 1. Văn bản trên thuộc thể loại gì?**

A. Truyện cổ tích B. Tùy bút C. Truyện ngắn D. Truyện đồng thoại

**Câu 2. Văn bản đã viết về những phương diện nào?**

A. Nguồn gốc và cách thức làm cốm B. Vẻ đẹp và công dụng của cốm

C. Sự thưởng thức cốm D. Cả 3 phương diện trên

**Câu 3. Theo người viết, ăn cốm phải ăn như thế nào?**

1. Ăn nhanh, ăn lúc còn nóng.
2. Ăn từ từ, mỗi lần ăn nhiều để cảm nhận được vị ngon
3. Ăn nhanh, ăn nhiều, ngẫm nghĩ
4. Ăn từng chút ít, thong thả và ngẫm nghĩ.

**Câu 4. Phó từ “cũng” trong câu “Cốm để nguyên chất ăn bao giờ cũng ngon và nhiều vị” bổ sung ý nghĩa gì?**

A. Quan hệ thời gian B. Sự tiếp diễn tương tự

C. Quan hệ tương phản D. Chỉ mức độ

**Câu 5. Món cốm vòng cho thấy phong cách ăn uống gì của người Hà Nội?**

1. Khẩu vị ăn cay của người Huế
2. Sự chế biến tỉ mỉ, cầu kì của người Huế
3. Khẩu vị ăn cay và sự cầu kì, tỉ mỉ trong chế biến của người Huế
4. Sự vộ vàng, hời hợt trong cách ăn uống

**Câu 6. Câu văn nói rõ nhất giá trị đặc sắc chứa đựng trong hạt cốm?**

A. Cốm là thức quà riêng biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ An Nam.

B. Không còn gì hợp hơn với sự vấn vít của tơ hồng, thức quà trong sạch, trung thành như các việc lễ nghi.

C. Và không bao giờ có hai màu lại hòa hợp hơn được nữa: màu xanh tươi của cốm như ngọc thạch quý, màu đỏ thắm của hồng như ngọc lựu già.

D. Một thứ thanh đạm, một thứ ngọt sắc, hai vị nâng đỡ nhau để được hạnh phúc lâu bền.

**Câu 7. Nội dung của văn bản trên là gì?**

A. Ca ngợi lúa non, cốm, thức quà ngon và độc đáo

B. Cốm là thức quà riêng biệt của đất nước, những cánh đồng, mang trong mình hương vị mộc mạc, giản dị thanh khiết của đồng quê nội cỏ.

C. Những khám phá, phát hiện ra giá trị độc đáo, đặc trưng của thức quà cốm, giản dị

D. Cả B và C đều đúng

**Câu 8. Câu văn “Cốm là thức quà riêng biệt của đất nước .... đồng quê nội cỏ An Nam.” nói đến vấn đề gì ?**

A. Kể về nguồn gốc của cốm Vòng. B. Ca ngợi giá trị của cốm Vòng.

C. Miêu tả cách thức làm cốm Vòng. D. Bàn về sự thưởng thức cốm Vòng.

**Câu 9.** Theo em, cái tôi của tác giả thể hiện trong văn bản này như thế nào?

**Câu 10.** Thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm qua văn bản là gì?

**PHẦN II VIẾT ( 4 điểm)**

Em hãy viết một bài văn nghị luận về lối sống giản dị của người học sinh.

**ĐỀ SỐ 2:**

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc kỹ phần trích và trả lời các câu hỏi:**

*Cốm là thức quà riêng biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ An Nam. Ai đã nghĩ đầu tiên dùng cốm làm quà sêu tết. Không còn gì hợp hơn với sự vấn vít của tơ hồng, thức quà trong sạch, trung thành như các việc lễ nghi. Hồng cốm tốt đôi…Và không bao giờ có hai màu lại hòa hợp hơn được nữa: màu xanh tươi của cốm như ngọc thạch quý, màu đỏ thắm của hồng như ngọc lựu già. Một thứ thanh đạm, một thứ ngọt sắc, hai vị nâng đỡ nhau để được hạnh phúc lâu bền.*

 *(Trích “Một thứ quà của lúa non: Cốm” - Thạch Lam)*

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên?

A. Biểu cảm. B. Miêu tả. C. Nghị luận. D. Tự sự.

**Câu 2.** Đoạn trích trên viết về phương diện nào của cốm ?

A. Miêu tả cách thức làm cốm B. Bàn luận về cách làm cốm

C. Ca ngợi giá trị của cốm D. Kể về nguồn gốc của cốm

**Câu 3.** Câu văn nói rõ nhất giá trị đặc sắc chứa đựng trong hạt cốm?

A. Cốm là thức quà riêng biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ An Nam.

B. Không còn gì hợp hơn với sự vấn vít của tơ hồng, thức quà trong sạch, trung thành như các việc lễ nghi.

C. Và không bao giờ có hai màu lại hòa hợp hơn được nữa: màu xanh tươi của cốm như ngọc thạch quý, màu đỏ thắm của hồng như ngọc lựu già.

D. Một thứ thanh đạm, một thứ ngọt sắc, hai vị nâng đỡ nhau để được hạnh phúc lâu bền.

**Câu 4.** Nghĩa của từ “thanh khiết” trong câu :”*Cốm là thức quà riêng biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ An Nam”*là gì?

A. Trong sạch B. Cao cả C. Vắng vẻ D. Tươi tắn

**Câu 5.** Trong câu “Hồng cốm tốt đôi” từ “hồng” chỉ sự vật gì?

A. Qủa hồng B. Tơ hồng C. Giấy hồng D. Hoa hồng

**Câu 6.** Tại sao tác giả nghĩ đến cốm lại nghĩ đến quà sêu tết?

A.  Vì cốm là thứ quà rất độc đáo,được làm từ sản phẩm gần gũi với người dân quê.

B. Vì cốm là một lễ phẩm mà cánh đồng dâng tặng con người.

C. Vì hương cốm là hương của lúa, hấp thụ những tinh hoa của trời đất, là một thứ hương mộc mạc, giản dị thanh khiết của đồng quê.

D. Vì cốm là thức dâng của đất trời, mang trong nó hương vị vừa thanh nhã vừa đậm đà hương vị của đồng quê nội cỏ. Nó còn thích hợp với lễ nghi văn hóa nông nghiệp lúa nước.

**Câu 7.** Xác định biện pháp tu từ được tác giả sử dụng trong câu văn sau: “*Và không bao giờ có hai màu lại hòa hợp hơn được nữa: màu xanh tươi của cốm như ngọc thạch quý, màu đỏ thắm của hồng như ngọc lựu già”.* ?

A. Điệp ngữ. B. Nhân hóa. C. Ẩn dụ. D. So sánh.

**Câu 8.** Dấu chấm lửng trong câu văn:**“***Hồng cốm tốt đôi***…”**dùng để làm gì?

A.Tỏ ý còn nhiều sự vật, hiện tượng tương tự chưa liệt kê hết;

B.Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng;

C. Làm giãn nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ hay hài hước, châm biếm.

**Câu 9.** Qua đoạn ngữ liệu trên,tác giả muốn truyền tới người đọc tình cảm và thái độ nào trong ứng xử với thứ quà dân tộc là cốm?

**Câu 10.** Thạch Lam khẳng định: **“***Cốm là thức quà riêng biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ An Nam”. Quan điểm của em về thức quà quê – cốm là gì?*

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết bài văn biểu cảm về người thân em yêu quý.

**ĐỀ SỐ 3:**

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc kỹ phần trích và trả lời các câu hỏi:**

*(...) Mùa xuân của tôi - mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội - là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong đêm xanh, có tiếng trống chèo vọng lại từ những thôn xóm xa xa, có câu hát huê tình của cô gái đẹp như thơ mộng...*

*(...) Đẹp quá đi, mùa xuân ơi - mùa xuân của Hà Nội thân yêu, của Bắc Việt thương mến. Nhưng tôi yêu mùa xuân nhất là vào khoảng sau ngày rằm tháng giêng, Tết hết mà chưa hết hẳn, đào hơi phai nhưng nhụy vẫn còn phong, cỏ không mướt xanh như cuối đông, đầu giêng, nhưng trái lại, lại nức một mùi hương man mác. (...)*

*(Trích “Mùa xuân của tôi” - Vũ Bằng)*

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên?

A. Biểu cảm. B. Miêu tả. C. Nghị luận. D. Tự sự.

**Câu 2.** Tác giả đã tái hiện cảnh sắc thiên nhiên và không khí mùa xuân của vùng nào?

A. Miền Bắc. B. Miền Trung. C. Miền Nam. D. Tây Nguyên.

**Câu 3.** Câu văn nào thể hiện rõ nhất tình cảm yêu mến của tác giả đối với mùa xuân Hà Nội?

A. “Mùa xuân của tôi [...] là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong đêm xanh [...]”.

B. “Đẹp quá đi, mùa xuân ơi - mùa xuân của Hà Nội thân yêu, của Bắc Việt thương mến”.

C. “Nhưng tôi yêu mùa xuân nhất là vào khoảng sau ngày rằm tháng giêng, Tết hết mà chưa hết hẳn [...]”.

D. “[...] Đào hơi phai nhưng nhụy vẫn còn phong, cỏ không mướt xanh như cuối đông, đầu giêng

**Câu 4.** Trong câu văn: *“Đào hơi phai nhưng nhụy vẫn còn phong”* từ *“phong”* có nghĩa là gì?

A. Bọc kín. B. Oai phong. C. Cơn gió. D. Đẹp đẽ.

**Câu 5.** Trong đoạn trích trên, tác giả yêu thích nhất mùa xuân vào thời điểm nào?

A. Vào ngày mùng một đầu năm. B. Trong khoảng vài ba ngày Tết.

C. Sau rằm tháng giêng. D. Trước rằm tháng giêng.

**Câu 6.** Câu nào **không** nêu đúng đặc điểm thiên nhiên mùa xuân ở xứ Bắc trong đoạn trích trên?

A. Gió đông về, báo hiệu mùa xuân mới đã bắt đầu.

B. Ra giêng, trời đã hết nồm, mưa xuân thay thế cho mưa phùn.

C. Trời có mưa riêu riêu và gió lành lạnh.

D. Cỏ tháng giêng nức một mùi hương man mác.

**Câu 7.** Xác định biện pháp tu từ được tác giả sử dụng nổi bật ở trong phần trích trên?

A. Nhân hóa. B. Ẩn dụ. C. So sánh. D. Điệp ngữ

**Câu 8.** Dấu gạch ngang trong câu: “*Mùa xuân của tôi - mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội - là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong đêm xanh, có tiếng trống chèo vọng lại từ những thôn xóm xa xa, có câu hát huê tình của cô gái đẹp như thơ mộng...”* dùng để làm gì?

A. Đánh dấu ranh giới giữa các vế của một câu ghép.

B. Đặt ở giữa câu để đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích trong câu.

C. Đặt ở đầu dòng để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật hoặc để liệt kê.

D. Nối các từ nằm trong một liên danh.

**Câu 9.** Vào mùa xuân, đặc biệt dịp lễ, Tết, nhân dân thường có tục lệ dâng những sản vật, thức quý lên bàn thờ ông bà, tổ tiên. Em hãy kể tên một văn bản cũng gợi nhắc đến truyền thống này của dân tộc.

**Câu 10.** Nói về mùa xuân, Vũ Bằng đã viết *"Tự nhiên là thế: ai cũng chuộng mùa xuân. Mà tháng giêng là tháng đầu của mùa xuân, người ta càng trìu mến, không có gì lạ hết. Ai bảo được non đừng thương nước, bướm đừng thương hoa, trăng đừng thương gió; ai cấm được trai thương gái, ai cấm được mẹ yêu con; ai cấm được cô gái còn son nhớ chồng thì mới hết được người mê luyến mùa xuân".* Nêu quan điểm riêng của em về mùa xuân và lí giải điều đó?

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết một bài văn trình bày ý kiến của em về vấn đề đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe đạp điện và xe máy.